TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGA SƠN
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 06/2024/HNGĐ - ST
Ngày 24/01/2024
V/v "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGA SƠN -TỈNH THANH HÓA

-Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Chuyên
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Dương Thị Thắm
Ông Trần Văn Hà
-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga - Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn.
- Đại diện Viện kiểm sát ND huyện Nga Sơn tham gia phiên tòa:
Bà Trịnh Thị Hiền - Kiểm sát viên

Ngày 24 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 218/2023/TLST-HNGĐ, ngày 03 tháng 11 năm 2023, về việc"*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 101/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 19 tháng 12 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2024/QĐST-HNGĐ ngày 10 tháng 01 năm 2024, giữa các đương sự:

*Nguyên đơn: Chị Hồ Thị Th - Sinh năm 1987.
Địa chỉ: Thôn H Đ, xã Ng Th, huyện Nga Sơn, tỉnhThanh Hóa.
*Bị đơn: Anh Vũ Văn C - Sinh năm 1985.
Địa chỉ: Thôn H Đ, xã Ng Th, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Tại phiên tòa chị Th vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt, anh C vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo nguyên đơn - Chị Hồ Thị Th trình bày:

**Về hôn nhân:* Chị và anh Vũ Văn C kết hôn với nhau trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, khi cưới có đăng ký kết hôn tại UBND xã Ng Th, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa ngày 21/12/2011. Sau khi cưới, vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc đến năm 2013 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hợp, quan điểm sống trái ngược nhau, anh C thường xuyên chơi lô đề, cờ bạc, trong cuộc sống vợ chồng thường xuyên xảy ra xung đột với nhau, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng hơn không thể giải quyết được, nên vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 4 năm 2022 đến nay, không còn quan tâm đến nhau. Nay

chị Th xét thấy tình cảm vợ chồng không còn khả năng hàn gắn, đoàn tụ được, nên chị Th làm đơn đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Vũ Văn C.

* Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Vũ Mai Ngọc Tr, sinh ngày 19/01/2013. Vợ chồng ly hôn, chị Th đề nghị được nuôi dưỡng cháu Ngọc Trâm, chị Th yêu cầu anh C cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị mỗi tháng 5.000.000đ.

* Về tài sản và nợ chung: Chị Hồ Thị Th không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

2. Đối với bị đơn - Anh Vũ Văn C:

Trong quá trình thụ lý và giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần đối với anh Vũ Văn C đến Toà án để giải quyết việc ly hôn với chị Hồ Thị Th nhưng anh C đều vắng mặt không có lý do. Toà án đã tống đạt đầy đủ các văn bản tố tụng như Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cho anh Vũ Văn C và anh C đã nhận. Theo báo cáo của ông Phạm Bá S trưởng thôn Hồ Đ, xã Nga Th: Hiện tại anh C đang có hộ khẩu thường trú tại thôn Hồ Đ, xã Nga Th và sinh sống cùng với gia đình tại địa phương, thỉnh thoảng anh C đi làm ăn một thời gian rồi lại về nhà.

3. Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, HĐXX, Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự (BLTTDS); những người tham gia tố tụng: nguyên đơn đã thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật, bị đơn không chấp hành quyền và nghĩa vụ theo quy định.

- Về giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hồ Thị Th, cho chị Th được ly hôn anh Vũ Văn C; về con chung: giao cháu Vũ Mai Ngọc Tr cho chị Th trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng, anh C không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Về án phí: chị Th phải chịu án phí dân sự sơ thẩm (DSST) theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Yêu cầu "Ly hôn" giữa nguyên đơn chị Hồ Thị Th và bị đơn anh Vũ Văn C là tranh chấp dân sự. Bị đơn có địa chỉ tại thôn Hồ Đ, xã Nga Th, huyện Nga Sơn nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

[2]. Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã thực hiện đầy đủ các thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và triệu tập nhiều lần đối với anh Vũ Văn C đến Toà án để giải quyết việc ly hôn với chị Hồ Thị Th nhưng anh C đều vắng mặt không có lý do. Theo báo cáo của ông Phạm Bá Sở- trưởng thôn Hồ Đ cho biết: Hiện tại, anh C đang có hộ khẩu thường trú tại thôn Hồ Đ , xã Nga Th và sinh sống cùng với gia đình tại địa phương. Mặc dù anh C đã nhận được các văn bản

tố tụng do Tòa án gửi đến, nhưng tại các buổi hòa giải anh C vẫn vắng mặt, nên vụ án không tiến hành hòa giải được. Chị Th vẫn giữ nguyên quan điểm xin ly hôn anh C và đề nghị HĐXX tiến hành giải quyết theo quy định của pháp luật. Tòa án đã có quyết định mở phiên tòa ngày 10/01/2024, nhưng anh vắng mặt, để bảo đảm quyền lợi cho anh C Tòa án đã ra Quyết định hoãn phiên tòa và thông báo mở lại phiên tòa vào ngày 24/01/2024, anh C vắng mặt lần thứ hai không có lý do, chị Th có đơn xin xét xử vắng mặt nên HĐXX căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều 228 BLTTDS tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[3]. Về nội dung vụ án:

**Về hôn nhân:* Chị Hồ Thị Th và anh Vũ Văn C kết hôn với nhau trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, khi cưới có đăng ký kết hôn tại UBND xã Nga Th, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa ngày 21/12/2011 như vậy là hôn nhân hợp pháp.

Theo chị Th sau khi cưới, vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc đến năm 2013 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hợp, quan điểm sống trái ngược nhau, anh C thường xuyên lô đề, cờ bạc, trong cuộc sống vợ chồng thường xuyên xảy ra xung đột với nhau, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng hơn không thể giải quyết được nên vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 4 năm 2022 đến nay, không quan tâm đến nhau nữa. Nay chị Th xét thấy tình cảm vợ chồng không còn khả năng hàn gắn, đoàn tụ được, nên chị Th làm đơn đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Vũ Văn C.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thực hiện việc tống đạt các văn bản tố tụng và giấy triệu tập cho anh C, nhưng anh C vẫn không đến Tòa án để giải quyết việc chị Th xin ly hôn anh, như vậy chứng tỏ anh C cũng không tha thiết về cuộc hôn nhân giữa anh và chị Th. Đối với chị Th, mặc dù Tòa án đã động viên chị nên xem xét lại tình cảm của mình và bỏ qua những mâu thuẫn gia đình để vợ chồng về đoàn tụ, nhưng chị Th cho rằng chị không còn tình cảm với anh C nữa, nên chị cương quyết đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh C.

Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng chị Th và anh C đã đến mức trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn khả năng hàn gắn đoàn tụ được. Nên Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của chị Th, cho chị Th được ly hôn với anh C là phù hợp với thực tế và quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

**Về con chung*: Vợ chồng có 01 con chung là Vũ Mai Ngọc Tr, sinh ngày 19/01/2013. Hiện tại cháu Ngọc Tr đang ở với chị Th, ly hôn chị Th đề nghị được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Ngọc Tr.

Xét đề nghị của chị Th về việc chăm sóc và nuôi dưỡng con chung khi ly hôn, trên cơ sở nguyện vọng của cháu Ngọc Trâm muốn ở với mẹ như vậy là hoàn toàn phù hợp. Do đó HĐXX chấp nhận đề nghị của chị Th, giao cháu Vũ Mai Ngọc Tr cho chị Th trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng, tại đơn khởi kiện và bản tự khai chị Th yêu cầu anh C cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị Th mỗi tháng 5.000.000đ. Nhưng trong quá trình giải quyết vụ án chị Th đã thay đổi ý kiến, không yêu cầu anh C cấp dưỡng tiền nuôi con

chung. Vì vậy, anh C không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị Th không yêu cầu.

** Về tài sản và nợ chung:* Chị Hồ Thị Th không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết, nên HĐXX không xem xét.

[4].Về án phí: Chị Hồ Thị Th phải nộp án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều 228, Điều 271, khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng Dân sự.

Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56; Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình. Điểm a khoản 1 Điều 24; Điểm a khoản 5 Điều 27 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Hồ Thị Th về việc "Xin ly hôn, tranh chấp về nuôi con" đối với anh Vũ Văn C.

***Về hôn nhân:** Cho chị Hồ Thị Th được ly hôn anh Vũ Văn C.

***Về con chung:** Giao Vũ Mai Ngọc Tr, sinh ngày 19/01/2013 cho chị Th trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng, anh C không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Anh C có quyền đi lại thăm nom và chăm sóc con chung không ai được cản trở.

***Về án phí:** Chị Hồ Thị Th phải nộp 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ 300.000đ tiền tạm ứng án phí mà chị Th đã nộp theo biên lai thu số:AA/2021/0016641, ngày 02/11/2023 của chi Cục thi hành án dân sự huyện Nga Sơn. Chị Th đã nộp đủ án phí DSST.

***Về quyền kháng cáo:** Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án (hoặc) ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7A và 9 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Chuyên

Nơi nhận:
- *VKSND huyện Nga Sơn;*
- *Các đương sự;*
- *Chi cục THADS huyện Nga Sơn;*
- *UBND xã Ng Th, huyện Nga Sơn;*
- *TAND tỉnh Thanh Hóa;*
- *Lưu hồ sơ.*